

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011**



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

---

**MỤC LỤC**

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 5
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	6
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	7 - 8
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	9
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	10
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	11 - 27

11/2011

## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập Đoàn Truyền thông Thanh Niên trình bày Báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 đã được kiểm toán.

#### Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Tập Đoàn Truyền thông Thanh Niên được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103004221 ngày 04 tháng 01 năm 2006 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty được Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0304173170 thay đổi lần thứ 8 vào ngày 08 tháng 09 năm 2011.

- **Vốn điều lệ : 100.000.000.000 VND**
- **Vốn thực góp : 103.416.300.000 VND**
- **Trụ sở hoạt động chính**

Địa chỉ : 248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (84-08) 3929 1846

Fax : (84-08) 3929 1841

Mã số thuế : **0 3 0 4 1 7 3 1 7 0**

- **Các chi nhánh**

#### *Chi nhánh Công ty CP Tập Đoàn Truyền thông Thanh Niên*

+ Địa chỉ : Số 11, nhà D2A, phố Vạn Phúc, P. Liễu Giai, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội.

+ Mã số thuế : **0 3 0 4 1 7 3 1 7 0 - 002**

#### *Chi nhánh Công ty CP Tập Đoàn Truyền thông Thanh Niên Tại Miền Trung*

+ Địa chỉ : Lô C4, Thanh Lộc Đán, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, Tp. Đà Nẵng.

+ Mã số thuế : **0 3 0 4 1 7 3 1 7 0 - 003**

#### *Chi nhánh Công ty CP Tập Đoàn Truyền thông Thanh Niên – Hoa Kỳ*

+ Địa chỉ : 3565 Seven Hill Road – Castro Valley, CA 94546, Hoa Kỳ.

- **Địa chỉ các Công ty con, Công ty liên kết**

#### *Công ty con:*

- Công ty TNHH MTV Quảng Cáo Phát Hành Thanh Niên

+ Địa chỉ: Số 248 Công Quỳnh, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh

+ Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 100%

+ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 100%

- Công ty TNHH MTV Giải Trí Thanh Niên

+ Địa chỉ: Số 248 Công Quỳnh, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh

+ Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 100%

+ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 100%

- Công ty Cổ phần Bất động sản Long Phước

+ Địa chỉ: Số 2B Cao Thắng, P. 5, Q. 3, Tp. Hồ Chí Minh



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo.)

---

- + Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 85%
- + Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 85%

### **Công ty liên kết:**

- Công ty Cổ phần Duyên Dáng Việt Nam
  - + Địa chỉ: Số 2B Cao Thắng, P. 5, Q. 3, Tp. Hồ Chí Minh
  - + Tỷ lệ phần sở hữu: 34%
  - + Tỷ lệ quyền biểu quyết: 34%
- Công ty Cổ phần Cao Ốc Thanh Niên - Detesco
  - + Địa chỉ: 125 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
  - + Tỷ lệ phần sở hữu: 32%
  - + Tỷ lệ quyền biểu quyết: 32%
- Công ty Cổ phần Bất động sản Thanh Niên
  - + Tầng 19, tòa nhà Vincom centre, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. HCM
  - + Tỷ lệ phần sở hữu: 6,3%
  - + Tỷ lệ quyền biểu quyết: 6,3%

### **Hoạt động chính của Công ty:**

Dịch vụ quảng cáo thương mại; Tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại. In ấn và phát hành sách báo, văn hóa phẩm (không hoạt động tại trụ sở); Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp (không tổ chức và hoạt động tại trụ sở); Mua bán sách báo, văn hóa phẩm có nội dung được phép lưu hành; Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa; Kinh doanh nhà; Môi giới bất động sản; Mua bán vật, thiết bị, phụ tùng ngành in; Dịch vụ tư vấn du học; Giáo dục bậc trung học; Đào tạo nghề; Kinh doanh lẻ hành nội địa, quốc tế; Kinh doanh dịch vụ khách sạn nhà hàng (không kinh doanh hoạt động tại trụ sở); Kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa bằng đường bộ và đường thủy nội địa; Kinh doanh kho bãi; Mua bán nông sản; Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán); Đại lý vé máy bay; Mua bán thiết bị tin học; Đại lý dịch vụ Internet (không hoạt động tại trụ sở); Tổ chức hội nghị, hội thảo; Mua bán máy móc thiết bị; vật tư nguyên liệu; phụ tùng; hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phân bón, đồ điện-điện tử-điện gia dụng, bếp gas, rượu, bia, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ chơi trẻ em (trừ đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội), dụng cụ thể thao (trừ kinh doanh súng đạn thể thao, vũ khí thô sơ), mỹ phẩm, xe ô tô, xe gắn máy và phụ tùng, hàng kim khí điện máy, hàng may mặc, hàng thủ công nghệ mỹ nghệ, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất; Gia công hàng may mặc (trừ tẩy nhuộm, hồ sơ in trên sản phẩm dệt may đan và gia công hàng đã qua sử dụng); Sản xuất nhạc cụ; Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác, sửa chữa nhạc cụ (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện, chế biến gỗ tại trụ sở); Bán buôn nhạc cụ.

### **Tình hình tài chính, kết quả kinh doanh**

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm Báo cáo này (từ trang 07 đến trang 27).

### **Sự kiện sau ngày kết thúc năm niên độ**

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào bất thường xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2011 cho đến thời điểm lập Báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo.)

### Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc;

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty cho đến thời điểm lập Báo cáo này bao gồm:

#### Hội đồng quản trị

##### Họ và tên

Ông Nguyễn Công Khế  
Ông Nguyễn Quang Thông  
Ông Nguyễn Hùng Cường

##### Chức vụ

Chủ tịch  
Thành viên  
Thành viên

#### Ban kiểm soát

Bà Lê Thị Phương  
Ông Nguyễn Ngọc Sơn  
Bà Hoàng Thị Phương Mai

Trưởng ban kiểm soát  
Thành viên  
Thành viên

#### Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Công Khế  
Bà Đặng Thị Thanh Hương  
Ông Hồ Văn Đắc  
Ông Đỗ Ngọc Tuấn

Tổng Giám đốc  
Phó Tổng Giám đốc  
Phó Tổng Giám đốc  
Phó Tổng Giám đốc

#### Giám đốc tài chính

Ông Trần Quốc Dũng

#### Kế toán trưởng

Bà Bùi Thị Hồng Minh

#### Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt (Vietland) đã soát xét Báo cáo tài chính kỳ này, Vietland bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là Kiểm toán viên độc lập của Công ty.

#### Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập Đoàn Truyền thông Thanh Niên chịu trách nhiệm về các Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ kế toán. Trong việc lập các Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính hợp lý và thận trọng
- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong các Báo cáo tài chính
- Lập các Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập các Báo cáo tài chính; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và các Báo cáo tài chính được lập tuân thủ Hệ thống kế toán đã đăng ký.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo.)

---

Chúng tôi, các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính và Thuyết minh Báo cáo tài chính kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Hệ thống kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan.

Thay mặt và đại diện Ban Tổng Giám đốc.



---

**TRAN QUỐC DŨNG** – Giám đốc tài chính

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2012

Số: 0235/2012/BCKT-KTTV

**BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN**

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông Thanh Niên bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 15 tháng 2 năm 2012, từ trang 7 đến trang 27 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về các Báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

**Cơ sở ý kiến**

Quá trình kiểm toán được thực hiện theo hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán của Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của Kiểm toán viên.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC và Báo cáo kiểm toán ngày 18 tháng 04 năm 2011 đưa ra ý kiến chấp nhận từng phần. Do đó, Báo cáo kiểm toán này sẽ chứa đựng những ảnh hưởng của ý kiến Báo cáo kiểm toán năm trước.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến Chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Tập đoàn Truyền thông Thanh Niên tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2012



**VÕ THẾ HOÀNG** - Giám đốc điều hành  
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0484/KTV

**VĂN NAM HẢI** - Kiểm toán viên  
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0832/KTV

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu Vietland



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>98.588.925.292</b>	<b>168.399.328.329</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>VI.1</b>	<b>15.788.816.526</b>	<b>14.108.052.841</b>
1. Tiền	111		14.288.816.526	12.008.052.841
2. Các khoản tương đương tiền	112		1.500.000.000	2.100.000.000
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
<b>III. Các khoản phải thu</b>	<b>130</b>		<b>68.269.418.489</b>	<b>132.452.259.915</b>
1. Phải thu của khách hàng	131	VI.2	58.632.429.798	50.086.411.604
2. Trả trước cho người bán	132	VI.3	3.967.890.054	74.398.292.000
3. Các khoản phải thu khác	135	VI.4	5.720.848.739	7.967.556.311
4. Dự phòng phải thu khó đòi	139		(51.750.102)	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>9.071.078.394</b>	<b>15.787.015.066</b>
Hàng tồn kho	141	VI.5	9.071.078.394	15.787.015.066
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>5.459.611.883</b>	<b>6.052.000.507</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	VI.6	263.167.523	193.137.885
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.786.566.370	3.057.873.389
3. Thuế và các khoản phải thu của Nhà nước	154		90.999	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	VI.7	3.409.786.991	2.800.989.233
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>196.557.621.316</b>	<b>123.070.791.905</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>130.760.985.067</b>	<b>53.863.977.543</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	VI.8	33.513.542.227	33.047.512.260
- Nguyên giá	222		43.894.142.652	39.853.328.273
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(10.380.600.425)	(6.805.816.013)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	VI.9	15.044.279.787	16.958.587.900
- Nguyên giá	225		21.351.129.455	20.993.571.428
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(6.306.849.668)	(4.034.983.528)
3. Tài sản cố định vô hình	227	VI.10	3.860.878.326	3.857.877.383
- Nguyên giá	228		3.923.726.818	3.903.909.800
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(62.848.492)	(46.032.417)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	VI.11	78.342.284.727	-
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>240</b>		-	-
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>VI.12</b>	<b>57.755.021.424</b>	<b>66.049.622.480</b>
1. Đầu tư vào Công ty con	251		2.000.000.000	2.000.000.000
2. Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết	252		27.640.000.000	25.600.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258		34.400.000.000	39.400.000.000
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259		(6.284.978.576)	(950.377.520)
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>8.041.614.825</b>	<b>3.157.191.882</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	VI.13	5.269.236.825	839.821.882
2. Tài sản dài hạn khác	268	VI.14	2.772.378.000	2.317.370.000
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>295.146.546.608</b>	<b>291.470.120.234</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>169.728.144.819</b>	<b>173.215.611.623</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>160.093.509.494</b>	<b>161.179.966.168</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	VI.15	28.204.999.542	28.664.440.000
2. Phải trả cho người bán	312	VI.16	33.631.591.455	33.089.167.110
3. Người mua trả tiền trước	313	VI.17	1.917.373.319	1.089.781.383
4. Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	314	VI.18	7.346.758.948	6.266.694.696
5. Phải trả công nhân viên	315		1.339.467.288	872.236.244
6. Chi phí phải trả	316	VI.19	1.309.948.499	4.792.459.162
7. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	VI.20	86.141.127.999	85.202.791.771
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		202.242.444	1.202.395.802
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>9.634.635.325</b>	<b>12.035.645.455</b>
1. Vay và nợ dài hạn	334	VI.21	6.516.660.000	11.581.100.000
2. Doanh thu chưa thực hiện	388		3.117.975.325	454.545.455
<b>B - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>125.418.401.789</b>	<b>118.254.508.611</b>
<b>I. Nguồn vốn, quỹ</b>	<b>410</b>	<b>VI.22</b>	<b>125.418.401.789</b>	<b>118.254.508.611</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		103.416.300.000	98.798.500.000
2. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		(123.109.777)	(63.694.799)
3. Quỹ đầu tư phát triển	417		1.079.000.000	1.079.000.000
4. Quỹ dự phòng tài chính	418		3.648.000.000	2.648.000.000
5. Lợi nhuận chưa phân phối	420		17.398.211.566	15.792.703.410
<b>II. Nguồn kinh phí, quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>295.146.546.608</b>	<b>291.470.120.234</b>

**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngoại tệ các loại (USD)		79.797,59	273.053,74

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2012



**TRẦN QUỐC DŨNG**  
Giám đốc tài chính

**BÙI THỊ HỒNG MINH**  
Kế toán trưởng

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

**Năm 2011**

(Có so sánh số liệu năm 2010)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay *	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VII.1	362.634.740.128	269.516.848.881
2. Các khoản giảm trừ	03		356.138.344	27.272.727
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		362.278.601.784	269.489.576.154
4. Giá vốn hàng bán	11	VII.2	315.968.794.196	246.481.493.875
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		46.309.807.588	23.008.082.279
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VII.3	6.086.866.375	19.428.722.127
7. Chi phí tài chính	22	VII.4	9.617.852.005	6.295.712.817
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		3.556.936.505	4.441.481.628
8. Chi phí bán hàng	24	VII.5	3.832.797.760	1.786.980.950
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VII.6	17.000.588.417	13.948.908.824
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		21.945.435.781	20.405.201.815
11. Thu nhập khác	31	VII.7	1.039.524.286	203.717.033
12. Chi phí khác	32	VII.8	489.930.340	2.881.242
13. Lợi nhuận khác	40		549.593.946	200.835.791
14. Phần lãi (lỗ) trong công ty liên kết, liên doanh	45		-	-
15. Tổng lợi nhuận trước thuế	50		22.495.029.727	20.606.037.606
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VII.9	7.103.179.041	5.448.015.786
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế	60		15.391.850.686	15.158.021.820
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		1.558	1.534

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2012



**TRẦN QUỐC DŨNG**  
Giám đốc tài chính

**BÙI THỊ HỒNG MINH**  
Kế toán trưởng



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Cống Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
- Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		382.368.203.268	280.672.545.075
- Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(303.014.851.022)	(233.479.910.778)
- Tiền chi trả cho người lao động	03		(9.977.803.642)	(8.978.740.617)
- Tiền chi trả lãi vay	04		(3.556.936.505)	(4.441.481.628)
- Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(5.268.232.932)	(2.005.081.268)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		45.283.280.377	44.495.995.628
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(69.883.670.594)	(18.600.802.444)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>35.949.988.950</b>	<b>57.662.523.968</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
- Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(1.557.324.090)	(20.501.063.267)
- Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		(92.500.000.000)	(28.816.632.340)
- Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		96.988.471.509	2.751.746.267
- Tiền thu lãi tiền gửi ngân hàng	27		901.779.288	750.287.373
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>3.832.926.707</b>	<b>(45.815.661.967)</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ				
- sở hữu	31		4.341.541.999	-
- Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		19.604.550.080	61.100.000.500
- Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(49.446.415.371)	(53.600.000.500)
- Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		(748.440.000)	(5.064.440.000)
- Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(11.855.820.000)	(11.049.563.454)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(38.104.583.292)</b>	<b>(8.614.003.454)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>1.678.332.365</b>	<b>3.232.858.547</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>14.108.052.841</b>	<b>10.955.622.821</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		2.431.320	(80.428.527)
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>VI.1</b>	<b>15.788.816.526</b>	<b>14.108.052.841</b>

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2012



**TRẦN QUỐC ĐỨNG**  
Giám đốc tài chính

**BÙI THỊ HỒNG MINH**  
Kế toán trưởng



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản Thuyết minh này là một bộ phận không thể tách rời và được đọc kèm với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 của Công ty Cổ Phần Tập đoàn Truyền thông Thanh Niên (gọi tắt là Công ty).

#### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn : Công ty cổ phần.
2. Lĩnh vực kinh doanh : Dịch vụ - Thương mại
3. Ngành nghề kinh doanh :

Dịch vụ quảng cáo thương mại; Tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại. In ấn và phát hành sách báo, văn hóa phẩm (không hoạt động tại trụ sở); Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp (không tổ chức và hoạt động tại trụ sở); Mua bán sách báo, văn hóa phẩm có nội dung được phép lưu hành; Đại lý mua bán, ký gởi hàng hóa; Kinh doanh nhà; Môi giới bất động sản; Mua bán vật, thiết bị, phụ tùng ngành in; Dịch vụ tư vấn du học; Giáo dục bậc trung học; Đào tạo nghề; Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế; Kinh doanh dịch vụ khách sạn nhà hàng (không kinh doanh hoạt động tại trụ sở); Kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa bằng đường bộ và đường thủy nội địa; Kinh doanh kho bãi; Mua bán nông sản; Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán); Đại lý vé máy bay; Mua bán thiết bị tin học; Đại lý dịch vụ Internet (không hoạt động tại trụ sở); Tổ chức hội nghị, hội thảo; Mua bán máy móc thiết bị; vật tư nguyên liệu; phụ tùng; hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phân bón, đồ điện-điện tử-điện gia dụng, bếp gas, rượu, bia, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ chơi trẻ em (trừ đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội), dụng cụ thể thao (trừ kinh doanh súng đạn thể thao, vũ khí thô sơ), mỹ phẩm, xe ô tô, xe gắn máy và phụ tùng, hàng kim khí điện máy, hàng may mặc, hàng thủ công nghệ mỹ nghệ, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất; Gia công hàng may mặc (trừ tẩy nhuộm, hồ sơ in trên sản phẩm dệt may đan và gia công hàng đã qua sử dụng); Sản xuất nhạc cụ; Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác, sửa chữa nhạc cụ (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện, chế biến gỗ tại trụ sở); Bán buôn nhạc cụ.

#### • Các chi nhánh

##### *Chi nhánh Công ty CP Tập Đoàn Truyền thông Thanh Niên*

- + Địa chỉ : Số 11, nhà D2A, phố Vạn Phúc, P. Liễu Giai, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội.
- + Mã số thuế : 0304173170-002

##### *Chi nhánh Công ty CP Tập Đoàn Truyền thông Thanh Niên Tại Miền Trung*

- + Địa chỉ : Lô C4, Thanh Lộc Đán, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, Tp. Đà Nẵng.
- + Mã số thuế : 0304173170-003

##### *Chi nhánh Công ty CP Tập Đoàn Truyền thông Thanh Niên – Hoa Kỳ*

- + Địa chỉ : 3565 Seven Hill Road – Castro Valley, CA 94546, Hoa Kỳ.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

---

### **• Địa chỉ các Công ty con, Công ty liên kết**

#### ***Công ty con:***

- Công ty TNHH MTV Quảng Cáo Phát Hành Thanh Niên
  - + Địa chỉ: Số 248 Công Quỳnh, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh
  - + Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 100%
  - + Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 100%
- Công ty TNHH MTV Giải Trí Thanh Niên
  - + Địa chỉ: Số 248 Công Quỳnh, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh
  - + Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 100%
  - + Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 100%
- Công ty Cổ phần Bất động sản Long Phước
  - + Địa chỉ: Số 2B Cao Thắng, P. 5, Q. 3, Tp. Hồ Chí Minh
  - + Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 85%
  - + Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 85%

#### ***Công ty liên kết:***

- Công ty Cổ phần Duyên Dáng Việt Nam:
  - + Địa chỉ: Số 2B Cao Thắng, P. 5, Q. 3, Tp. Hồ Chí Minh
  - + Tỷ lệ phần sở hữu: 34%
  - + Tỷ lệ quyền biểu quyết: 34%
- Công ty Cổ phần Cao Ốc Thanh Niên - Detesco
  - + Địa chỉ: 125 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
  - + Tỷ lệ phần sở hữu: 32%
  - + Tỷ lệ quyền biểu quyết: 32%
- Công ty Cổ phần Bất động sản Thanh Niên
  - + Tầng 19, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. HCM
  - + Tỷ lệ phần sở hữu: 6,3%
  - + Tỷ lệ quyền biểu quyết: 6,3%

## **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

### **1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 là năm tài chính thứ sáu của Công ty.

### **2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).



## **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

---

### **3. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ**

Đơn vị tiền tệ được sử dụng để lập Báo cáo là Đồng Việt Nam (VND);

Các nghiệp vụ phát sinh bằng Đôla Mỹ (USD) và các ngoại tệ khác trong năm được chuyển đổi sang Đồng Việt Nam theo tỷ giá tại ngày giao dịch.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được xử lý theo hướng dẫn tại Thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2007.

Các khoản mục trên báo cáo tài chính của chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông Thanh Niên tại Mỹ có nguồn gốc là Đôla (USD) được chuyển đổi thành Đồng Việt Nam (VND) để phục vụ cho cho việc tổng hợp Báo cáo của Công ty mẹ. Nguyên tắc chuyển đổi từ USD thành VND, như sau:

- Các khoản mục trên Bảng cân đối kết toán được chuyển đổi sang VND theo tỷ giá bình quân liên Ngân hàng tại thời điểm cuối năm tài chính của các nghiệp vụ phát sinh.
- Các khoản mục thu nhập và chi phí được ghi trên Kết quả kinh doanh được chuyển đổi sang VND theo tỷ giá bình quân liên Ngân hàng của 12 tháng năm 2011.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ việc chuyển đổi Báo cáo tài chính sang VND được ghi nhận trên khoản mục chênh lệch do đánh giá lại tài sản của Báo cáo tài chính được chuyển đổi.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi lập Báo cáo Ngày 31/12/2010: 18.932 VND/USD

Ngày 31/12/2011: 20.828 VND/USD

## **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ kế toán Doanh nghiệp được ban hành theo Quyết định số 15/QĐ-BTC ban hành ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính về "Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán Doanh nghiệp".

### **2. Hình thức kế toán áp dụng**

Nhật ký chung.

## **IV. TUYÊN BỐ VỀ VIỆC TUÂN THỦ CHUẨN MỰC KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN VIỆT NAM**

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các Báo cáo tài chính.



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

### V. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

#### 2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

#### 3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

#### 4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra. Trong năm, Công ty đã trích lập dự phòng 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn trên 3 năm.

#### 5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá, giá trị hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản được ghi nhận vào chi phí trong kỳ.

#### *Phương pháp khấu hao áp dụng*

TSCĐ khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định theo thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với hướng dẫn theo Thông tư số 203/2009/QĐ-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính.

Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	5 - 20
Máy móc và thiết bị	10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 6

## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

---

### 6. Tài sản cố định thuê tài chính.

Thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người đi thuê. Tài sản cố định thuê tài chính được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính là giá thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu của hợp đồng thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Tỷ lệ chiết khấu để tính giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu cho việc thuê tài sản là lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê tài sản hoặc lãi suất ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp không thể xác định được lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê thì sử dụng lãi suất tiền vay tại thời điểm khởi đầu việc thuê tài sản.

Tài sản cố định thuê tài chính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Trong trường hợp không chắc chắn Công ty sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản cố định sẽ được khấu hao theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian thuê và thời gian hữu dụng ước tính. Tài sản thuê tài chính được khấu hao từ 06-12 năm

### 7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình thể hiện quyền sử dụng đất và phần mềm vi tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa các phần mềm vào sử dụng. Phần mềm vi tính được khấu hao từ 4 đến 6 năm.

### 8. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn bao gồm các khoản đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết và đầu tư dài hạn khác. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn được ghi nhận theo phương pháp giá gốc.

### 9. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

### 10. Chi phí trả trước dài hạn

Chi phí trả trước dài hạn thể hiện chi phí sửa chữa văn phòng, chi phí thuê văn phòng và chi phí công cụ dụng cụ được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ từ 2 đến 3 năm.

### 11. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối kỳ. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

### 12. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Các quỹ được trích lập theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, sử dụng theo Điều lệ Công ty và thỏa ước lao động tập thể.

### 13. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố khi có nghị quyết Đại hội cổ đông.

### 14. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Doanh thu của Công ty bao gồm doanh thu từ hoạt động bán hàng hóa, doanh thu dịch vụ, doanh thu từ tiền lãi tiền gửi.

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi quyền sở hữu, rủi ro và lợi ích gắn liền với sản phẩm, hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua, đồng thời lợi ích thu được từ giao dịch được xác định tương đối chắc chắn và phát hành hóa đơn giá trị gia tăng.

Doanh thu dịch vụ được ghi nhận khi dịch vụ hoàn thành và phát hành hóa đơn giá trị gia tăng.

Doanh thu lãi tiền gửi được ghi nhận theo thực tế phát sinh.

### 15. Nguyên tắc ghi nhận chi phí

Chi phí được ghi nhận theo thực tế phát sinh trên cơ sở phù hợp với doanh thu trong kỳ.

### 16. Các bên liên quan

Các bên được xem là có liên quan đến một bên phát sinh các mối quan hệ trực tiếp hay gián tiếp, để kiểm soát các bên khác hoặc có khả năng gây ảnh hưởng đáng kể đến các bên liên quan nếu có mối quan hệ kiểm soát thường xuyên hoặc có thể gây ảnh hưởng đáng kể



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

1. Tiền	Đơn vị tính: VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	1.447.576.664	310.712.399
Tiền VND	1.447.576.664	310.712.399
Tiền gửi ngân hàng	12.841.239.862	11.697.340.442
Tiền VND	11.179.215.658	6.527.887.037
Tiền USD qui đổi VND	1.662.024.204	5.169.453.405
Các khoản tương đương tiền	1.500.000.000	2.100.000.000
<b>Cộng</b>	<b>15.788.816.526</b>	<b>14.108.052.841</b>
<b>2. Phải thu khách hàng</b>		
Công ty TNHH MTV In Báo Nhân Dân Tp.HCM	11.488.120.203	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt Trời	21.971.250.000	-
Công ty Cổ phần In Scitech	5.115.978.375	-
Báo Thanh Niên	5.902.257.110	6.256.042.722
Công ty TNHH MTV giấy Á Châu	8.507.428.389	-
Các khách hàng khác	5.647.395.721	43.830.368.882
<b>Cộng</b>	<b>58.632.429.798</b>	<b>50.086.411.604</b>
<b>3. Trả trước cho người bán</b>		
Công ty TNHH Lâm Thịnh Hào	510.000.000	-
Ông Lê Tuấn Khanh & Bà Đỗ Bích Thủy	630.330.000	-
Công ty TNHH thương mại và kỹ thuật Việt Trung	1.300.000.000	-
Công Đoàn Báo Thanh Niên	-	73.240.000.000
Các khách hàng khác	1.527.560.054	1.158.292.000
<b>Cộng</b>	<b>3.967.890.054</b>	<b>74.398.292.000</b>
<b>4. Các khoản phải thu khác</b>		
Công ty TNHH MTV Quảng cáo Phát hành Thanh Niên	200.000.000	-
Công ty TNHH MTV Giải trí Thanh Niên	1.225.500.000	625.500.000
Hãng phim Thanh Niên	750.000.000	750.000.000
Công ty TNHH MTV In Báo Nhân Dân Tp.HCM	3.000.000.000	-
Các đối tượng khác	545.348.739	6.592.056.311
<b>Cộng</b>	<b>5.720.848.739</b>	<b>7.967.556.311</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**5. Hàng tồn kho**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên vật liệu	6.578.280.482	10.821.639.713
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	651.725.892	126.475.556
Thành phẩm	806.972.565	166.441.493
Hàng hóa	1.034.099.455	4.672.458.304
<b>Cộng</b>	<b><u>9.071.078.394</u></b>	<b><u>15.787.015.066</u></b>

**6. Chi phí trả trước ngắn hạn**

Chi tiêu	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng trong năm</u>	<u>Giảm trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Chi phí sửa chữa	16.579.125	44.777.199	36.817.524	24.538.800
Chi phí vận chuyển	-	260.476.864	260.476.864	-
Chi phí thuê nhà	-	1.029.660.000	1.029.660.000	-
Chi phí bảo hiểm	63.516.627	109.406.495	92.802.570	80.120.552
Công cụ, dụng cụ	83.633.908	36.629.997	97.876.792	22.387.113
Chi phí khác	29.408.225	258.431.660	151.718.827	136.121.058
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>193.137.885</u></b>	<b><u>1.739.382.215</u></b>	<b><u>1.669.352.577</u></b>	<b><u>263.167.523</u></b>

**7. Tài sản ngắn hạn khác**

Tạm ứng	1.517.011.671	2.449.741.885
Ký quỹ, ký cược ngắn hạn	1.892.775.320	351.247.348
<b>Cộng</b>	<b><u>3.409.786.991</u></b>	<b><u>2.800.989.233</u></b>

**8. Tăng, giảm TSCĐ hữu hình**

Chi tiêu	<i>Nhà cửa vật kiến trúc</i>	<i>Máy móc thiết bị</i>	<i>Phương tiện vận tải truyền dẫn</i>	<i>Dụng cụ quản lý</i>	<i>TSCĐ khác</i>	<i>Cộng</i>
<b>I. Nguyên giá</b>						
1. Số đầu năm	8.327.643.937	28.414.561.029	1.883.978.673	980.158.153	246.986.481	39.853.328.273
2. Tăng trong năm	24.545.453	277.793.750	4.065.332.729	51.447.474		4.419.119.406
3. Giảm trong năm	-	277.393.027	-	100.912.000	-	378.305.027
<b>4. Số cuối năm</b>	<b><u>8.352.189.390</u></b>	<b><u>28.414.961.752</u></b>	<b><u>5.949.311.402</u></b>	<b><u>930.693.627</u></b>	<b><u>246.986.481</u></b>	<b><u>43.894.142.652</u></b>
<b>II. Hao mòn lũy kế</b>						
1. Số đầu năm	1.023.978.129	4.640.575.123	522.424.479	496.333.071	122.505.211	6.805.816.013
2. Tăng trong năm	582.149.448	2.381.907.315	403.017.844	205.193.097	51.290.851	3.623.558.555
3. Giảm trong năm	-	-	-	48.774.143	-	48.774.143
<b>4. Số cuối năm</b>	<b><u>1.606.127.577</u></b>	<b><u>7.022.482.438</u></b>	<b><u>925.442.323</u></b>	<b><u>652.752.025</u></b>	<b><u>173.796.062</u></b>	<b><u>10.380.600.425</u></b>
<b>III. Giá trị còn lại</b>						
1. Số đầu năm	7.303.665.808	23.773.985.906	1.361.554.194	483.825.082	124.481.270	33.047.512.260
<b>2. Số cuối năm</b>	<b><u>6.746.061.813</u></b>	<b><u>21.392.479.314</u></b>	<b><u>5.023.869.079</u></b>	<b><u>277.941.602</u></b>	<b><u>73.190.419</u></b>	<b><u>33.513.542.227</u></b>

Trong tổng số tài sản cố định hữu hình có hệ thống máy in cuộn hiện đang thế chấp tại ngân hàng. Giá trị còn lại của tài sản này tại ngày 31/12/2011 là 16.420.746.240 VND

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Cống Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**9. Tài sản cố định thuê tài chính**

<i>Chi tiêu</i>	<b>Máy móc thiết bị</b>	<b>Cộng</b>
<b>I. Nguyên giá</b>		
1. Số đầu năm	20.993.571.428	20.993.571.428
2. Tăng trong năm	357.558.027	357.558.027
3. Giảm trong năm	-	-
<b>4. Số cuối năm</b>	<b>21.351.129.455</b>	<b>21.351.129.455</b>
<b>II. Hao mòn lũy kế</b>		
1. Số đầu năm	4.034.983.528	4.034.983.528
2. Tăng trong năm	2.271.866.140	2.271.866.140
3. Giảm trong năm	-	-
<b>4. Số cuối năm</b>	<b>6.306.849.668</b>	<b>6.306.849.668</b>
<b>III. Giá trị còn lại</b>		
1. Số đầu năm	16.958.587.900	16.958.587.900
<b>2. Số cuối năm</b>	<b>15.044.279.787</b>	<b>15.044.279.787</b>

Tài sản cố định thuê tài chính là hệ thống máy in cuộn, máy in offset tờ rơi mà Công ty thuê của Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu theo Hợp đồng thuê tài chính số 07.12.08/HĐCTTCLB ngày 31/12/2008 và hợp đồng số 02.05.09/HĐCTTC-TN ngày 25/05/2009

**10. Tăng, giảm TSCĐ vô hình**

<i>Chi tiêu</i>	<b>Phần mềm máy tính</b>	<b>Quyền sử dụng đất</b>	<b>Cộng</b>
<b>I. Nguyên giá</b>			
1. Số đầu năm	100.564.800	3.803.345.000	3.903.909.800
2. Tăng trong năm	41.181.818	-	41.181.818
3. Giảm trong năm	21.364.800	-	21.364.800
<b>4. Số cuối năm</b>	<b>120.381.818</b>	<b>3.803.345.000</b>	<b>3.923.726.818</b>
<b>II. Hao mòn lũy kế</b>			
1. Số đầu năm	46.032.417	-	46.032.417
2. Tăng trong năm	32.839.688	-	32.839.688
3. Giảm trong năm	16.023.613	-	16.023.613
<b>4. Số cuối năm</b>	<b>62.848.492</b>	<b>-</b>	<b>62.848.492</b>
<b>III. Giá trị còn lại</b>			
1. Số đầu năm	54.532.383	3.803.345.000	3.857.877.383
<b>2. Số cuối năm</b>	<b>57.533.326</b>	<b>3.803.345.000</b>	<b>3.860.878.326</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Cống Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>	<b>78.342.284.727</b>	-
Chi phí xây dựng dự án Công trình nhà ở của cán bộ Công nhân viên Báo Thanh niên.		
<b>12. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>		
<b>Đầu tư vào Công ty con</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>
<i>Công ty TNHH MTV giải trí Thanh Niên</i>	<i>1.000.000.000</i>	<i>1.000.000.000</i>
<i>Công ty TNHH MTV Quảng cáo Phát Hành Thanh Niên</i>	<i>1.000.000.000</i>	<i>1.000.000.000</i>
<b>Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết</b>	<b>27.640.000.000</b>	<b>25.600.000.000</b>
<i>Công ty CP Cao Ốc Thanh Niên Detesco (*)</i>	<i>25.600.000.000</i>	<i>25.600.000.000</i>
<i>Công ty CP Duyên dáng Việt Nam</i>	<i>2.040.000.000</i>	-
<b>Đầu tư dài hạn khác</b>	<b>34.400.000.000</b>	<b>39.400.000.000</b>
<i>Hãng Phim Thanh Niên</i>	<i>1.000.000.000</i>	<i>1.000.000.000</i>
<i>Công ty CP BĐS Thanh Niên (**)</i>	<i>33.400.000.000</i>	<i>33.400.000.000</i>
<i>Xí nghiệp in Báo Thanh Niên</i>	-	<i>5.000.000.000</i>
<b>Dự phòng đầu tư tài chính</b>	<b>(6.284.978.576)</b>	<b>(950.377.520)</b>
<b>Cộng</b>	<b>57.755.021.424</b>	<b>66.049.622.480</b>

(\*) Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103026950 điều chỉnh vào ngày 27/03/2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, Công ty Cổ Phần Cao Ốc Thanh Niên Detesco có vốn điều lệ là 80 tỷ đồng. Trong đó, Công ty Cổ Phần Truyền Thông Thanh Niên cam kết góp 52 tỷ đồng chiếm 65% vốn điều lệ. Tuy nhiên, tính đến ngày 31/12/2011, vốn góp của Công ty là 25,6 tỷ đồng, chiếm 32% vốn điều lệ, phần còn lại (26,4 tỷ đồng tương ứng với 33% vốn điều lệ) đã được công ty chuyển nhượng cho một cá nhân khác không phải là cổ đông sáng lập. Việc thay đổi cơ cấu cổ đông đã được Đại hội cổ đông Công ty Cổ Phần Cao Ốc Thanh Niên thông qua, tuy nhiên Công ty này chưa điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo cơ cấu cổ đông mới.

(\*) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0305801942 đã điều chỉnh lần thứ 5 ngày 29/09/2010, vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Bất động sản Thanh niên là 530 tỷ đồng. Trong đó, Công ty cam kết góp 33,4 tỷ đồng tương ứng với 6,3% vốn điều lệ. Ngày 31/12/2011, đã góp đủ số vốn này.

Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Bất động sản Thanh niên có lãi, vốn chủ sở hữu được bảo toàn. Công ty cũng không có nguồn dữ liệu đáng tin cậy nào về thị giá cổ phiếu của Công ty này. Do đó, Công ty không trích lập dự phòng.

**13. Chi phí trả trước dài hạn**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng trong năm</u>	<u>Giảm trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Công cụ, dụng cụ	777.068.649	208.187.435	561.137.508	424.118.576
Chi phí thuê văn phòng	-	4.796.291.070	-	4.796.291.070
Chi phí sửa chữa văn phòng	62.753.233	600.000.000	657.926.054	4.827.179
Khác	-	49.910.000	5.910.000	44.000.000
<b>Cộng</b>	<b>839.821.882</b>	<b>5.654.388.505</b>	<b>1.224.973.562</b>	<b>5.269.236.825</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**14. Tài sản dài hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ký quỹ, ký cược dài hạn	2.772.378.000	2.317.370.000
<b>Cộng</b>	<b>2.772.378.000</b>	<b>2.317.370.000</b>

**15. Vay và nợ ngắn hạn**

Hãng phim Thanh Niên	-	1.500.000.000
Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt Trời	19.400.000.000	19.400.000.000
Ngân hàng Quân Đội	3.740.559.542	2.700.000.000
Nợ dài hạn đến hạn trả	5.064.440.000	5.064.440.000
<i>Ngân hàng Á Châu</i>	<i>4.316.000.000</i>	<i>4.316.000.000</i>
<i>Ngân hàng Đông Á</i>	<i>748.440.000</i>	<i>748.440.000</i>
<b>Cộng</b>	<b>28.204.999.542</b>	<b>28.664.440.000</b>

**Vay ngắn hạn Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt Trời**

Hợp đồng vay số	: 12/10/HĐV/SHD-TTTN	: 11/10/HĐV/SHD-TTTN
Ngày Vay	: 8/6/2010	: 7/6/2010
Thời hạn vay	: 6 tháng	: 6 tháng
Lãi suất vay	: 0%	: 0%
Số tiền vay	: 5.400.000.000 VND	: 14.000.000.000 VND
Thế chấp	: Tài sản hình thành từ vốn vay : Thanh toán tiền góp vốn mua 540.000 cp trong Công ty CP Bất động sản Thanh Niên	: Tài sản hình thành từ vốn vay : Thanh toán tiền góp vốn mua 1.400.000 cp trong Công ty CP TM & DV Bất động sản Thanh Niên
Mục đích vay	động sản Thanh Niên	

**Vay ngắn hạn Ngân hàng Quân Đội**

Hợp đồng số	: 290/2011/TD.HM/NHQĐ- HCM/KHDN	: 233.10 065 423816.TD
Ngày Vay	: 6/9/2011	: 4/11/2011
Thời hạn vay	: 5 tháng	: 12 tháng
Lãi suất vay	: 19,5%	: 19,5%
Hạn mức	: 40.000.000.000 VND	: 700.000.000 VND
Thế chấp	: Khoản tiền trong tài khoản tại ngân hàng	: Chi tiết trong hợp đồng vay gồm 2 ô tô và máy móc thiết bị
Mục đích vay	: Bổ sung vốn lưu động	: Bổ sung vốn lưu động



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**16. Phải trả người bán**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Kỳ hà Chu Lai Quảng Nam	11.103.060.887	4.915.655.298
Công ty TNHH MTV Giải trí Thanh Niên	1.806.378.934	957.000.000
Công ty TNHH MTV In Báo Nhân Dân Tp.HCM	5.275.920.177	-
Công ty TNHH TM Đặc Nguyên	9.134.381.884	11.507.832.577
Công ty TNHH Giấy Minh Cường Phát	1.165.398.990	3.269.259.630
Công ty TNHH XNK Vật Tư Ngành In Tiền Châu	1.745.520.000	-
Các khách hàng khác	3.400.930.583	12.439.419.605
<b>Cộng</b>	<b><u>33.631.591.455</u></b>	<b><u>33.089.167.110</u></b>

**17. Người mua trả tiền trước**

Công ty CP APPOLLO	525.000.000	-
Công ty CP Đá quý Gia Gia	610.000.000	610.000.000
Công ty CP Yên Việt	556.020.000	-
Các khách hàng khác	226.353.319	479.781.383
<b>Cộng</b>	<b><u>1.917.373.319</u></b>	<b><u>1.089.781.383</u></b>

**18. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước**

STT	Chi tiêu	Số đầu năm	Số phải nộp	Số đã nộp	Số cuối năm
1	Thuế GTGT hàng bán nội địa (*)	703.102.327	916.117.566	1.619.310.892	(90.999)
3	Thuế xuất nhập khẩu	-	2.872.828.713	2.872.828.713	-
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.268.232.962	7.103.179.041	5.268.232.932	7.103.179.071
5	Các loại thuế khác	295.359.407	1.647.183.725	1.698.963.255	243.579.877
	- Thuế thu nhập cá nhân	295.359.407	1.641.433.725	1.693.213.255	243.579.877
	- Thuế môn bài	-	5.750.000	5.750.000	-
	<b>Cộng</b>	<b><u>6.266.694.696</u></b>	<b><u>12.539.309.045</u></b>	<b><u>11.459.335.792</u></b>	<b><u>7.346.667.949</u></b>

(\*) Khoản thuế được trình bày trên phần thuế và các khoản phải thu Nhà nước

• **Thuế giá trị gia tăng**

- Phương pháp tính thuế : Phương pháp khấu trừ
- Thuế suất áp dụng
  - + Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ : 10%
  - + Doanh thu bán giấy : 5%
  - + Doanh thu bán tạp chí : không chịu thuế

• **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Xem Thuyết minh số V.11



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

• *Các loại thuế khác*

Công ty kê khai và nộp thuế theo qui định hiện hành.

**19. Chi phí phải trả**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí hoa hồng, chiết khấu, vận chuyển	698.841.499	-
Chi phí vé máy bay	288.958.000	329.756.000
Chi phí kiểm toán	70.000.000	-
Khác	252.149.000	4.462.703.162
<b>Cộng</b>	<b><u>1.309.948.499</u></b>	<b><u>4.792.459.162</u></b>

**20. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

Kinh phí công đoàn	125.043.193	77.033.574
Bảo hiểm xã hội	19.740.662	2.368.296
Công Ty TNHH Đại Hưng (*)	8.000.000.000	8.000.000.000
Công Ty TNHH Quế Trân (*)	2.500.000.000	2.500.000.000
Công ty Cổ phần BĐS Tân Vạn Hưng (*)	14.500.000.000	14.500.000.000
Công ty CP Đầu tư & Phát triển Sinh Thái	54.300.000.000	54.300.000.000
Các khách hàng khác	6.696.344.144	5.823.389.901
<b>Cộng</b>	<b><u>86.141.127.999</u></b>	<b><u>85.202.791.771</u></b>

(\*) Nhận hộ tiền góp vốn theo hợp đồng kinh doanh số 24/HD CPTN ngày 25/8/2010 giữa các Công ty cho mục đích thành lập Công ty Cổ phần Bất động sản Phước Long (đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh). Công ty sẽ chuyển trả khoản tiền này cho Công ty Cổ phần Bất động sản Phước Long khi Công ty này hoàn tất thủ tục thành lập.

**21. Vay và nợ dài hạn**

Vay dài hạn ngân hàng Đông Á	5.622.660.000	6.371.100.000
Nợ dài hạn ngân hàng Á Châu	894.000.000	5.210.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>6.516.660.000</u></b>	<b><u>11.581.100.000</u></b>

**Vay dài hạn ngân hàng Đông Á**

Hợp đồng số : 0226/12/HĐTD  
 Ngày Vay : 13/9/2009  
 Thời hạn vay : 60 tháng  
 Lãi suất vay : 12,75%  
 Hạn mức : 11.000.000.000 VND  
 : Tài sản thế chấp chính là tài sản hình thành từ vốn vay gồm máy in cuộn Goss Meary  
 Thể chấp : Nhập khẩu theo LC Số LC 1073600005 Tổng giá trị tài sản là 1.040.000 USD  
 Mục đích vay : Mua máy in cuộn Goss Meary

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Nợ dài hạn Công ty cho thuê tài chính ngân hàng Á Châu**

Hợp đồng số	: 07.12.08/HĐCTTCLB	: 02.05.09/HĐCTTC-TN
Ngày Vay	: 31/12/2008	: 25/5/2009
Thời hạn vay	: 60 tháng	: 60 tháng
Lãi suất vay	: Thả nổi	: Thả nổi
Hạn mức	: 17.183.250.000 VND	: 3.742.200.000 VND
	: Công ty được mua lại tài sản với giá 50.000.000 VND	
Kết thúc thời hạn thuê		

**22. Vốn chủ sở hữu**

	Vốn cổ phần	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm	98.798.500.000	(63.694.799)	1.079.000.000	2.648.000.000	15.792.703.409	118.254.508.611
Tăng trong năm	4.617.800.000	(59.414.978)	-	-	-	4.558.385.022
Trích lập quỹ	-	-	-	1.000.000.000	(1.930.522.529)	(930.522.529)
Lợi nhuận phát sinh trong năm	-	-	-	-	15.391.850.686	15.391.850.686
Chia cổ tức (*)	-	-	-	-	(11.855.820.000)	(11.855.820.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>103.416.300.000</b>	<b>(123.109.777)</b>	<b>1.079.000.000</b>	<b>3.648.000.000</b>	<b>17.398.211.566</b>	<b>125.418.401.789</b>

(\*) Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2011 ngày 7 tháng 5 năm 2011 đã thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2010 là 12% trên lợi nhuận sau thuế.

**Chi tiết vốn cổ phần tại thời điểm kết thúc niên độ kế toán như sau:**

	Số cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Vốn góp của Nhà nước - Báo Thanh Niên	5.150.000	51.500.000.000	49,80
Vốn góp của các đối tượng khác	5.191.630	51.916.300.000	50,20
<b>Cộng</b>	<b>10.341.630</b>	<b>103.416.300.000</b>	<b>100</b>

**Cổ phiếu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	10.341.630	9.879.850
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	10.341.630	9.879.850
- Cổ phiếu phổ thông	10.341.630	9.879.850
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	10.341.630	9.879.850
- Cổ phiếu phổ thông	10.341.630	9.879.850
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Mệnh giá cổ phiếu (VND)	10.000	10.000

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

**1. Doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	362.634.740.128	269.516.848.881
<i>Doanh thu bán hàng hóa</i>	<i>311.077.399.130</i>	<i>204.743.039.872</i>
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	<i>29.586.090.998</i>	<i>51.530.771.754</i>
<i>Doanh thu Bất động sản</i>	<i>21.971.250.000</i>	<i>13.243.037.255</i>
Các khoản giảm trừ doanh thu	356.138.344	27.272.727
<i>Hàng bán bị trả lại</i>	<i>356.138.344</i>	<i>27.272.727</i>
<b>Cộng doanh thu thuần</b>	<b><u>362.278.601.784</u></b>	<b><u>269.489.576.154</u></b>

**2. Giá vốn hàng bán**

Giá vốn hàng bán	315.968.794.196	246.481.493.875
<b>Cộng</b>	<b><u>315.968.794.196</u></b>	<b><u>246.481.493.875</u></b>

**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

Lãi tiền gửi	775.898.324	515.870.706
Lãi tiền ký cược thuê tài chính	9.137.126	-
Lãi từ hoạt động đầu tư	3.888.471.509	17.920.000.000
Chênh lệch tỷ giá thanh toán	195.054.860	-
Chênh lệch tỷ giá cuối kỳ	385.457.012	-
Khác	832.847.544	992.851.421
<b>Cộng</b>	<b><u>6.086.866.375</u></b>	<b><u>19.428.722.127</u></b>

**4. Chi phí tài chính**

Chi phí lãi vay	3.005.707.372	4.441.481.628
Chênh lệch tỷ giá thanh toán	50.037.916	-
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	5.334.601.056	310.551.540
Chi phí tài chính khác	1.227.505.661	1.543.679.649
<b>Cộng</b>	<b><u>9.617.852.005</u></b>	<b><u>6.295.712.817</u></b>

**5. Chi phí bán hàng**

Chi phí nhân viên	1.018.090.951	638.292.819
Chi phí vật liệu, bao bì	86.711.663	2.532.723
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	1.038.003	8.428.988
Chi phí khấu hao TSCĐ	18.594.240	-
Chi phí dự phòng	870.000	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.212.392.337	732.387.502
Chi phí bằng tiền khác	495.100.566	405.338.918
<b>Cộng</b>	<b><u>3.832.797.760</u></b>	<b><u>1.786.980.950</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**6. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	8.135.338.067	5.817.174.033
Chi phí vật liệu quản lý	559.052.570	419.675.122
Chi phí đồ dùng văn phòng	245.996.602	177.557.850
Chi phí dự phòng	51.750.102	-
Chi phí khấu hao	379.523.191	478.523.597
Thuế, phí, lệ phí	80.301.407	33.971.604
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.966.751.925	1.170.969.463
Chi phí bằng tiền khác	3.581.874.553	5.851.037.155
<b>Cộng</b>	<b><u>17.000.588.417</u></b>	<b><u>13.948.908.824</u></b>

**7. Thu nhập khác**

Thanh lý TSCĐ	83.336.000	-
Thu nhập bán phế liệu	352.794.327	58.367.957
Khác	603.393.959	145.349.076
<b>Cộng</b>	<b><u>1.039.524.286</u></b>	<b><u>203.717.033</u></b>

**8. Chi phí khác**

Thanh lý TSCĐ	57.479.048	-
Khác	432.451.292	2.881.242
<b>Cộng</b>	<b><u>489.930.340</u></b>	<b><u>2.881.242</u></b>

**9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp**

<b>Tổng (lỗ) lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>22.142.637.580</b>	<b>20.606.037.607</b>
<b>Điều chỉnh các khoản thu nhập chịu thuế</b>	<b>6.270.078.584</b>	<b>1.186.025.538</b>
Cộng: Chi phí không tính thuế	6.270.078.584	1.303.091.272
<i>Chi phí không hợp lệ</i>	763.964.729	472.477.512
<i>Chi phí lãi vay ứng với vốn điều lệ góp thiếu</i>	-	41.755.373
<i>Lỗ của văn phòng không được trừ</i>	4.644.586.567	-
<i>Lỗ chi nhánh Mỹ không được bù trừ</i>	861.527.288	788.858.387
Trừ: Thu nhập không chịu thuế	-	117.065.734
<i>Chuyển lỗ 2008</i>	-	117.065.734
<b>Tổng thu nhập chịu thuế</b>	<b>28.412.716.164</b>	<b>21.792.063.145</b>
<i>Thu nhập từ HĐSXKD</i>	8.973.843.855	2.360.019.654
<i>Thu nhập từ chuyển nhượng quyền góp vốn</i>		17.920.000.000
<i>Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản</i>	19.438.872.307	1.512.043.490
Thuế suất áp dụng	25%	25%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b><u>7.103.179.041</u></b>	<b><u>5.448.015.786</u></b>

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm bằng 25% lợi nhuận thu được.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN**

248 Công Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**

**1. Giao dịch với các bên liên quan**

Trong năm, Công ty phát sinh nghiệp vụ với các bên liên quan như sau:

	<u>Quan hệ</u>	<u>Nghiệp vụ</u>	<u>Phát sinh</u>
Công ty TNHH MTV Quảng cáo Phát hành Thanh Niên	Công ty con	Nhận cung cấp dịch vụ	682.000.000
		Cho mượn tiền	<u>200.000.000</u>
Công ty TNHH MTV Giải trí Thanh Niên	Công ty con	Nhận cung cấp dịch vụ	<u>6.710.593.398</u>

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, Công ty có số dư với các bên liên quan như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH MTV Quảng cáo Phát hành Thanh Niên Phải thu khác	200.000.000	-
Công ty TNHH MTV Giải trí Thanh Niên Phải trả	1.806.378.934	957.000.000
Phải thu khác	<u>1.225.500.000</u>	<u>625.500.000</u>
Công ty Cổ phần Bất động sản Thanh Niên Phải thu khác	-	<u>56.829.248</u>

**Thu nhập của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

Thu nhập của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc được hưởng trong năm như sau:

Ban Tổng Giám đốc	1.418.724.393
Hội đồng quản trị	<u>840.000.000</u>

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2012



**TRẦN QUỐC DŨNG**  
Giám đốc tài chính

**BÙI THỊ HỒNG MINH**  
Kế toán trưởng